

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ SÔNG HINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/NQ-HĐND

Sông Hinh, ngày 14 tháng 10 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025
của xã Sông Hinh sau sắp xếp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ SÔNG HINH,
KHÓA I, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 0852/QĐ-UBND ngày 08/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc giao điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công năm 2024 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2025 của tỉnh Đắk Lắk sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 01326/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 01488/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh giai đoạn 5 năm (2021-2025); điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2025 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Sông Hinh (cũ): số 150/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư

công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sông Hinh (Nguồn ngân sách Trung ương do cấp huyện quản lý); số 772/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Sông Hinh (Nguồn ngân sách địa phương do cấp huyện quản lý); số 1421/QĐ-UBND ngày 04/6/2025 về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn huyện Sông Hinh (Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách Tỉnh do cấp huyện quản lý);

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 03/10/2025 của Đảng ủy xã Sông Hinh;

Xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 09/10/2025 của UBND xã Sông Hinh, về việc giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của xã Sông Hinh sau sắp xếp; Báo cáo thẩm tra số 10/BC-KTNS, ngày 08/10/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua nội dung giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của xã Sông Hinh sau sắp xếp, cụ thể như sau:

1. Giao điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2025 từ cấp huyện cũ về xã Sông Hinh quản lý: 11.095,073 triệu đồng (gồm kế hoạch năm 2025 và chuyển nguồn từ năm 2024). Trong đó:

- * Vốn ngân sách địa phương: 2.341,161 triệu đồng. Gồm:
 - Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 96,362 triệu đồng;
 - Vốn ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG PT KTXH vùng ĐB DTTS và miền núi: 1.192,749 triệu đồng;
 - Vốn ngân sách địa phương thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới: 1.052,05 triệu đồng.
- * Vốn ngân sách trung ương: 8.753,911 triệu đồng. Gồm:
 - Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 0 đồng;
 - Vốn ngân sách trung ương thực hiện CTMTQG PT KTXH vùng ĐB DTTS và miền núi: 7.942,575 triệu đồng;
 - Vốn ngân sách trung ương thực hiện CTMTQG xây dựng nông thôn mới: 811,336 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân xã giao:

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này đúng theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã và đại biểu HĐND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Sông Hình khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp chuyên đề lần thứ Hai thông qua ngày 14 tháng 10 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Thường trực UBND xã;
- Thường trực UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Lơ Mô Tu**

Phụ lục
PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số **18** NQ/HĐND ngày **14** tháng 10 năm 2025)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	(chủ đầu tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		
	VỐN ĐẦU TƯ XÃ SÔNG HINH (A+B)						
A	VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp xã)						
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực						
	Nhà sinh hoạt cộng đồng KP 9	Phòng VH - XH	859/QĐ-UBND ngày 7/04/2023	1600		1600	
	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu phố 2, Hàng mực; Công chính, tương rào, sân bê tông và trụ cờ	Phòng VH - XH	456/QĐ-UBND ngày 03/03/2023	450		450	
	Nhà sinh hoạt cộng đồng KP 2	Phòng VH - XH	1314/QĐ-UBND ngày 13/05/2022	1500		1500	
	Tường THCS Trần Phú; HM: Khu hiệu bộ	Phòng VH - XH	558/QĐ-UBND ngày 7/03/2022	3000		2619	
II	Vốn ngân sách địa phương bố trí cho các CTMTQG						
II.1	CTMTQG PT KTXH vùng DB DTS và miền núi						
	D.4.1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt)						
	Hỗ trợ nhà ở	Phòng Kinh tế				232	
	D.4.2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết						
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu	Phòng Kinh tế	378/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	749,4		50,0	
	Mở rộng mặt đường BTXM và hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu nối đến QL.19c	Phòng Kinh tế	1699/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	1.100,0		235,0	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Theo QĐ 0852/QĐ-UBND ngày 08/8/2025	Theo QĐ 01326/QĐ-UBND ngày 16/9/2025	Theo QĐ 01488/QĐ-UBND ngày 01/10/2025	
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
	DA 4 (TDA 1): Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi											
	Hội trường đa năng Trung tâm Văn hóa Thể thao xã EaTröl	Phòng VH - XH	119/QĐ-UBND ngày 31/08/2020	3.662,0		505,6	486,9	18,7	0	18,7	0	
	Mở rộng đường bê tông lên dốc thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1663/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	1.080,00		472,4	397,724	74,676	0	74,676	0	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1701/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	700		140	100	40	0	40	0	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Buôn Thu, Buôn Thịnh	Phòng Kinh tế	1700/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	650		188	165	23	0	23	0	
	Đường giao thôn nội vùng và điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1317/QĐ-UBND ngày 22/5/2025	1650		200	0	200	0	200	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hà Rôi	Phòng Kinh tế	793/QĐ-UBND, ngày 25/09/2023	734,2		202,1	117	85,1	0	85,1	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Ea ngao	Phòng Kinh tế	593/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	734,2		94,15	52	42,15	0	42,15	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng Buôn Kít	Phòng Kinh tế	563/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	519,7		117,34	74	43,34	0	43,34	0	
	Điện chiếu sáng buôn Nhum	Phòng Kinh tế	52/QĐ-UBND, ngày 26/04/2023	1.013,7		132	97,394	34,606	0	34,606	0	
	Điện chiếu sáng buôn Dành	Phòng Kinh tế		1.135		193,684	138	50	0	50	0	
	Đường GT buôn 2Klóc đi buôn Hai Riêng	Phòng Kinh tế		800		142,487	99	40	0	40	0	
	Điện chiếu sáng các buôn	Phòng Kinh tế		765		236,251	192	40	0	40	0	
	Đường BTXM đi khu sản xuất Buôn Thò	Phòng Kinh tế	208/QĐ-UBND ngày 25/10/2022	1.168		159,902	84,573	25,427	0	25,427	0	
	DA6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch											
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Dành (Buôn Dành B cũ)	Phòng VH - XH	43a/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		15	11,65	3,35	0	3,35	0	
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Ma Sung	Phòng VH - XH	43b/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		15	9,6	5,4	0	5,4	0	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa -khu thể thao Buôn Nhum	Phòng VH - XH	1424/QĐ-UBND ngày 04/7/2024	300,0		127,841	0	125	0	125	0	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa và khu thể thao Buôn 2 Klóc	Phòng VH - XH	1427/QĐ-UBND ngày 05/7/2024	800,0		218,238	50	160	0	160	0	

STT	Nội dung	Chức danh tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Ghi chú				
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước						
	Cải tạo Nhà văn hóa - Khu thể thao buôn Banch, Buôn Hai Riêng	Phòng VH - XH	312/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	380,0		113	93	20	0	20	0
II.2	CTMTQG XD NTM					4523,033	3198,16	1052,05	0	1052,05	0
	Nâng cấp, mở rộng đường từ nhà văn hóa thôn Ea Ngao đến nhà ông Kso Y Tư thôn Hà Roi	Phòng Kinh tế	số 367/QĐ-UBND, ngày 25/05/2023	2.895,50		1374,5	1206,923	167,577	0	167,577	0
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Bình Yên	Phòng Kinh tế	số 594/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	754,58		141,51	135	6,51	0	6,51	0
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hòa Sơn	Phòng Kinh tế	số 562/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	589,38		202,2	191	11,2	0	11,2	0
	Hệ thống rãnh thoát nước dọc đường từ QL19c đi thôn Ea Ngao	Phòng Kinh tế	số 268/QĐ-UBND, ngày 18/04/2023	495,96		257,823	175	25	0	25	0
	Đường trục chính nội đồng Buôn Ma Sung đi Thác Khỏi	Phòng Kinh tế				989	773,8	215,2	0	215,2	0
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Dành	Phòng Kinh tế	46/QĐ-UBND 26/4/2023	1.827		209	195,999	0,001	0	0,001	0
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Ma Sung	Phòng Kinh tế	49/QĐ-UBND 26/4/2023	1.737		175	144,908	30,092	0	30,092	0
	Sửa chữa, cải tạo nghĩa địa các buôn	Phòng Kinh tế	50/QĐ-UBND 26/4/2023	846		189	175,53	13,47	0	13,47	0
	Nâng cấp đường giao thông từ buôn Krông đi buôn 2 Klóc	Phòng Kinh tế		1.700		375	200	99	0	99	0
	Điện chiếu sáng từ QL19C đi buôn Dành A cũ	Phòng Kinh tế		620		610	0	484	0	484	0
B	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG					26764,573	18010,105	8753,911	0	6392,011	2361,9
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực					0	0	0	0	0	0
II	Vốn trung ương bố trí cho CTMTQG					26764,573	18010,105	8753,911	0	6392,011	2361,9
II.1	CTMTQG PT KTXH vùng DB DTTs và miền núi					24579,673	16636,541	7942,575	0	5580,675	2361,9
	D.4.1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt)										
	Hỗ trợ nhà ở	Phòng Kinh tế				2320	2080	240	0	240	0

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ước lũy kế giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã hoàn tra ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó			
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước				Theo QĐ 0852/QĐ-UBND ngày 08/8/2025	Theo QĐ 01326/QĐ-UBND ngày 16/9/2025	Theo QĐ 01488/QĐ-UBND ngày 01/10/2025	
	Công trình cấp nước buôn Đức Mùi xã Ea Trol	Phòng Kinh tế	1340/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	2141,9		2141,9	2019	122,9	0	0	122,9	
	Nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sinh h	Phòng Kinh tế	1512/QĐ-UBND ngày 23/7/2024	1143		743	120	623	0	0	623	
	DA2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết											
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu	Phòng Kinh tế	378/QĐ-UBND ngày 15/11/2022	749,4		688,0	687,6	0,4	0	0,4	0	
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường địa bàn bố trí dân xen ghép từ buôn Thu đi buôn Bàu	Phòng Kinh tế	50/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	1.123,6		1.100,0	1.081,0	19,0	0	19,0	0	
	Xây dựng mở rộng mặt đường bê tông, rãnh thoát nước dọc và lề đường địa bàn bố trí dân xen ghép buôn Ly	Phòng Kinh tế	48/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	999,7		950,0	615,0	335,0	0	335,0	0	
	Mở rộng mặt đường BTXM và hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường khu tái định cư xen ghép buôn Thinh, buôn Thu nối đến QL 19c	Phòng Kinh tế	1699/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	1.100,0		786,0	300,0	486,0	0	486,0	0	
	DA 4 (TDA 1): Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi											
	Cải tạo, nâng cấp cầu TrolNeh	Phòng Kinh tế	72/QĐ-UBND ngày 26/04/2023	1.099,8		1037	1020,997	16,003	0	16,003	0	
	Sửa chữa, nâng cấp công, hàng rào, sân nền NVH buôn Đức Mùi	Phòng VH - XH	41/QĐ-UBND ngày 19/3/2023	230,0		228	227,82	0,18	0	0,18	0	
	Đường nội đồng từ hồ buôn Đức đi QL19c	Phòng Kinh tế	1691/QĐ-UBND ngày 15/8/2024	1.499,2		1486	475	1011	0	1011	0	
	Mở rộng đường bê tông lên dốc thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1663/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	1.080,00		584	500	84	0	84	0	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1701/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	700		529,473	483	46,473	0	46,473	0	
	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng thôn Buôn Thu, Buôn Thinh	Phòng Kinh tế	1700/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	650		440	366,003	73,997	0	73,997	0	
	Đường giao thôn nội vùng và điện chiếu sáng thôn Vĩnh Sơn	Phòng Kinh tế	1317/QĐ-UBND ngày 22/5/2025	1650		1432	0	1432	0	1432	0	

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Ghi chú					
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư								
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
	Sửa chữa, gia cố mái taluy ranh thoát nước đoạn ngã tư Buôn Kit	Phòng Kinh tế	246/QĐ-UBND, ngày 07/04/2023	449,2		370	295	75	0	75	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hà Roi	Phòng Kinh tế	793/QĐ-UBND, ngày 25/09/2023	734,2		350	280	70	0	70	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Fia ngao	Phòng Kinh tế	593/QĐ-UBND, ngày 31/07/2023	734,2		330	230	100	0	100	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng Buôn Kit	Phòng Kinh tế	563/QĐ-UBND, ngày 17/07/2023	519,7		321,3	227	94,3	0	94,3	0	
	Mở rộng nghĩa địa Buôn Nhum	Phòng Kinh tế	93/QĐ-UBND, ngày 21/06/2022	350,0		350	348,249	1,751	0	1,751	0	
	Điện chiếu sáng buôn Dành	Phòng Kinh tế		1.135		920	400	520	0	520	0	
	Đường GT buôn 2Klóc đi buôn Hai Riêng	Phòng Kinh tế		800		651	300	351	0	351	0	
	Điện chiếu sáng các buôn	Phòng Kinh tế		765		522	300	222	0	222	0	
	Nâng cấp mở rộng mặt đường B1XM từ QL 19 - Buôn Hai Riêng	Phòng Kinh tế	151/QĐ-UBND, ngày 25/08/2023	1.082		920	560	360	0	360	0	
	Mở rộng nghĩa địa buôn Thu	Phòng Kinh tế				20		20	0	20	0	
	D46: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch											
	Hồ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn, buôn vùng ĐBĐTS: Cải tạo Nhà văn hóa – Khu thể thao các thôn buôn	Phòng VII - XI	49/QĐ-UBND, ngày 06/4/2023	735,0		700	320	379,48	0	3,48	376	
	Bao tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch xã Sông Hinh	Phòng VII - XI	396/QĐ-UBND, ngày 22/11/2022	150,0		150	144,762	5,238	0	5,238	0	
	Cải tạo nhà văn hóa- Khu thể thao Buôn Kit	Phòng VII - XI	258/QĐ-UBND, ngày 6/4/2023	200,0		200	194,156	5,844	0	5,844	0	
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Dành (Buôn Dành B cũ)	Phòng VII - XI	43a/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		104	100	4	0	4	0	
	Xây dựng NVS Nhà SHCD Buôn Ma Sung	Phòng VII - XI	43b/QĐ-UBND, ngày 15/03/2021	119,0		104	100	4	0	4	0	
	Hồ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thuộc dự án 6	Phòng VII - XI	3086/QĐ-UBND, ngày 24/10/2022	700,0		700	698,2	1,8	0	0	1,8	
	Hồ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu thuộc dự án 6- Hm: Thiết kế, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch	Phòng VII - XI	2515/QĐ-UBND, ngày 06/9/2023	1.500,0		1500	1401,763	98,2	0	0	98,2	

[Signature]

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Ước lũy kế giá trị ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước (không bao gồm số đã hoàn trả ngân sách nhà nước nếu có)	Kế hoạch đầu tư công năm 2025				Ghi chú
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Theo QĐ 0852/QĐ-UBND ngày 08/8/2025	Theo QĐ 01326/QĐ-UBND ngày 16/9/2025	Theo QĐ 01488/QĐ-UBND ngày 01/10/2025	
				Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước							
	Hỗ trợ đầu tư xây dựng điểm đến du lịch tiêu biểu (hỗ trợ phục dựng cảnh quan, làm giàu tài nguyên, đường dạo nội bộ, điện chiếu sáng, sơ đồ tour tuyến, biển hiệu các hộ gia đình có dịch vụ phục vụ khách du lịch)	Phòng VH - XH	2861/QĐ-UBND ngày 23/12/2024	900,0		900	300	600	0	0	600	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa - khu thể thao Buôn Nhum	Phòng VH - XH	1424/QĐ-UBND ngày 04/7/2024	272,0		172	100	72	0	0	72	
	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa và khu thể thao Buôn 2 Klóc	Phòng VH - XH	1427/QĐ-UBND ngày 05/7/2024	680,0		580	222	358	0	0	358	
	Cải tạo Nhà văn hóa - Khu thể thao buôn Băch, Buôn Hai Riêng	Phòng VH - XH	312/QĐ-UBND ngày 13/8/2024	270,0		250	140	110	0	0	110	
II.2	CTMTQG XD NTM					2184,9	1373,564	811,336	0	811,336	0	
	Hệ thống điện chiếu sáng thôn Hà Roi	Phòng Kinh tế	số 793/QĐ-UBND, ngày 25/09/2023	734,2		182	181,97	0,03	0	0,03	0	
	Mở rộng nghĩa địa Thôn Hà Roi	Phòng Kinh tế		350,00		150	0	150	0	150	0	
	Nâng cấp đường giao thông khu dân cư buôn Dôn Chách	Phòng Kinh tế	48/QĐ-UBND 26/4/2023	1.214		668	666,906	1,094	0	1,094	0	
	Nâng cấp đường GT QL.19c đi nghĩa địa buôn Dành	Phòng Kinh tế	51/QĐ-UBND 26/04/2023	819		450	424,688	25,312	0	25,312	0	
	Nâng cấp đường giao thông từ buôn Krông đi buôn 2 Klóc	Phòng Kinh tế		1.700		734,9	100	634,9	0	634,9	0	